

Số: 1747 /KH-UBND

Bỉm Sơn, ngày 27 tháng 8 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển Kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2020**

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2019**

**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ 2019**

**1. Đánh giá chung**

a. Về số lượng:

Số hợp tác xã còn hoạt động có 11 Hợp tác xã; trong đó có 2 HTX dịch vụ nông nghiệp, 1 HTX tiểu thủ công nghiệp, 1 HTX dịch vụ thương mại, 1 quỹ Tín dụng nhân dân, 06 HTX dịch vụ tổng hợp ( Bao gồm cả nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, thương mại và dịch vụ).

Hầu hết các hợp tác xã hoạt động kinh doanh đều đảm bảo thu nhập cho xã viên và kinh doanh có lãi như Quỹ tín dụng nhân dân Ngọc Sơn- phường Ngọc Trạo; HTX dịch vụ thương mại Đức Khánh – Bắc Sơn; HTX dịch vụ nông nghiệp Đông Sơn...

b, Thu nhập bình quân của xã viên, người lao động trong Hợp tác xã là 2.7 triệu đồng/ người/ tháng

**2. Đánh giá theo lĩnh vực**

**- Trong lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp:**

Hiện có 5 hợp tác xã đang hoạt động trên các khâu: Tưới tiêu, làm đất, bảo vệ hoa màu; bảo vệ thực vật, hướng dẫn kỹ thuật nông nghiệp, dịch vụ giống, dịch vụ nông nghiệp. Chất lượng ngày càng tốt hơn, các công trình phục vụ cho nông nghiệp được củng cố, hộ dân tin tưởng vào các hợp tác xã.

Các hợp tác xã đã cố gắng khắc phục khó khăn về thời tiết, giá vật tư tăng, dịch bệnh gia súc gia cầm, đặc biệt là rét đậm rét hại để triển khai các khâu dịch vụ cho các hội viên, tạo điều kiện thuận lợi để gieo cấy kịp thời, chăm sóc cây trồng, đẩy mạnh chăn nuôi, góp phần vào tăng trưởng sản xuất nông nghiệp thị xã.

**- Lĩnh vực HTX sản xuất TTCN:**

Hợp tác xã sản xuất VLXD Toàn thắng phường Ngọc Trạo đã có cơ sở sản xuất cố định, xã viên HTX yên tâm sản xuất, thu nhập ổn định. Hợp tác xã kinh doanh có hiệu quả, doanh thu năm sau cao hơn năm trước. Ban giám đốc đã chủ động khai thác thị trường, đầu tư thiết bị, phương tiện để duy trì, hoạt động

và phát triển sản xuất, đảm bảo việc làm và mang lại thu nhập cho thành viên và người lao động.

Số lượng thành viên tham gia bình quân 15 người

Doanh thu bình quân của HTX là khoảng 100tr/năm, thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã là 5.000.000đ/ người/ tháng

**- Lĩnh vực HTX dịch vụ thương mại:**

Hiện có 01 HTX đang hoạt động, ngành nghề thuộc lĩnh vực nhà hàng, khách sạn. Ban giám đốc chủ động khai thác thị trường để duy trì và phát triển kinh doanh có việc làm cho người lao động. Trong 5 năm vừa qua, HTX tiếp tục đầu tư tăng vốn, làm tốt công tác tổ chức và kinh doanh có hiệu quả.

Số lượng thành viên tham gia bình quân là 20 thành viên.

Số lượng thành viên lao động thường xuyên là 30 lao động

Doanh thu bình quân là 7.861 triệu đồng / năm

Thu nhập bình quân đầu người là 4.000.000đ/ người/ năm

**- Lĩnh vực HTX tín dụng**

Hiện có quỹ Tín dụng nhân dân Ngọc Sơn tổ chức kinh doanh tốt theo đúng quy định của nhà nước. Quỹ Tín dụng Ngọc Sơn đã triển khai và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc tất cả các nội dung mà Thông tư 06/2004/TT-NHNN đã quy định. Do vậy, thành viên thu hút ngày càng tăng; đến năm 2019 có 2.569 thành viên, tổng số vốn huy động là 125tỉ đồng.

Số lượng lao động thường xuyên tại HTX là 17 lao động.

Thu nhập bình quân đầu người là khoảng 7.000.000đ/người/ tháng.

**- Trong lĩnh vực dịch vụ tổng hợp:**

Các hợp tác xã đã tổ chức, chuyển đổi mô hình theo Luật HTX năm 2012. Ban giám đốc các hợp tác xã đã chủ động mở rộng thị trường, tìm hướng đi đúng đắn cho hợp tác xã, mở rộng nhiều ngành nghề kinh doanh dịch vụ, khép kín các khâu sản xuất và tiêu dùng dẫn đến hiệu quả hoạt động các hợp tác xã ngày càng được nâng cao.

Số lượng thành viên tham gia bình quân là 10 thành viên

Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong các hợp tác xã là 2.000.000đ/ người/ tháng.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN**

### **1. Kết quả triển khai luật, các văn bản và công tác quản lý Nhà nước**

Để thúc đẩy phát triển đạt được mục tiêu trên, tập trung chỉ đạo HTX chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất, chuyển những diện tích trồng một vụ lúa năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm, phát triển kinh tế trang trại, kết hợp với chăn nuôi đại gia súc.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và chương trình hành động của Thị uỷ Bim Sơn, UBND Thị xã đã có chính sách ưu tiên phát triển kinh tế tập thể, nhất là lĩnh vực HTX nông nghiệp, từ đó đến nay, các HTX nông nghiệp kinh doanh đã có lãi tiêu biểu như HTX dịch vụ nông nghiệp Đông Sơn, HTX tiểu thủ công nghiệp Toàn Thắng, Quỹ tín dụng nhân dân Ngọc Sơn.

Để nhân các điển hình kinh tế tập thể tiên tiến, Thị xã đã tổ chức hội nghị trao đổi kinh nghiệm tổ chức quản lý và kinh doanh của HTX tiên tiến, từ đó các HTX tự rút ra những bài học kinh nghiệm về quản lý kinh doanh.

## **2. Về cơ chế, chính sách phát triển KTTT**

Thị xã đã tạo điều kiện để các hợp tác xã có đất để xây dựng trụ sở và làm các dịch vụ khác, ngoài ra, tạo hành lang pháp lý để các HTX thuận lợi trong việc sản xuất kinh doanh.

Chính sách tín dụng: HTX vay vốn ở các tổ chức tín dụng, ngân hàng bình đẳng như các doanh nghiệp và mọi thành phần kinh tế khác. Các tổ chức tín dụng tăng mức cho vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục vay vốn đối với các HTX.

UBND Thị xã đã có chính sách ưu tiên phát triển kinh tế tập thể, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp. Thị xã có nhiều chính sách hỗ trợ HTX nông nghiệp và nông dân như xây dựng mương cứng nội đồng, đầu tư ngân sách để chuyển giao khoa học kỹ thuật, học nghề cho xã viên, xây dựng các mô hình trình diễn để nhân ra diện rộng các ứng dụng khoa học kỹ thuật trợ giá các loại giống mới có năng suất cao.

Thị xã triển khai luật HTX, tổ chức tuyên truyền pháp luật về HTX và các Nghị định hướng dẫn, cung cấp tài liệu đến từng đơn vị, triển khai thực hiện, hỗ trợ khuyến khích phát triển HTX theo Luật HTX năm 2012.

## **III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ**

### **1. Thuận lợi**

Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của nhà nước, đã ban hành nhiều chính sách nhằm hỗ trợ cho kinh tế tập thể, tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tập thể tiếp tục tồn tại và phát triển trong điều kiện mới.

Được sự quan tâm chỉ đạo cụ thể, sát sao của chính quyền các cấp, có những chính sách hỗ trợ kịp thời về tài chính, đất đai, đào tạo...

### **2. Khó khăn, hạn chế**

Chuyển đổi thành lập HTX theo mô hình mới tuy có những bước phát triển nhưng chưa mạnh, các HTX sau chuyển đổi, sau thành lập đang còn lúng túng về phương thức tổ chức nội dung hoạt động.

HTX chưa đổi mới cách thức làm ăn, y lại vào chính sách hỗ trợ của nhà nước, thiếu chủ động trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc dẫn đến hiệu quả hoạt động chưa cao.

Một số HTX còn hoạt động đơn điệu, mới được một số khâu dịch vụ, lợi ích mang lại cho các xã viên chưa đáp ứng được yêu cầu đời sống của xã viên.

Do định biên quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể không có cán bộ chuyên trách mà phải kiêm nhiệm, do vậy, việc quản lý, theo dõi, hướng dẫn thực hiện các chính sách đã ban hành về phát triển kinh tế tập thể còn hạn chế.

### **3. Nguyên nhân**

Do trình độ năng lực của đội ngũ quản lý ở các hợp tác xã còn nhiều bất cập, chính vì vậy sự điều hành còn lúng túng, trong khi đó nhận thức của một số cán bộ đảng viên coi thành phần kinh tế HTX là một bộ phận thứ yếu, phạm vi hoạt động hẹp, hiệu quả thấp.

Cấp ủy Đảng chính quyền cơ sở chưa tạo được thống nhất trong nhận thức về tính tất yếu khách quan của kinh tế tập thể mà nòng cốt là HTX.

Các HTX đã thành lập chưa chủ động tự chủ đi lên trong cơ chế thị trường, vai trò trách nhiệm của xã viên đối với HTX còn yếu, xã viên chưa thực sự tin tưởng vào cách quản lý của HTX.

## **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1 Nhiệm vụ:**

- Tăng số lượng thành viên Hợp tác xã, doanh thu bình quân của Hợp tác xã; Tăng thu nhập bình quân cho người lao động trong hợp tác xã.
- Tăng năng suất lao động, cải thiện đời sống thành viên.

### **2 Giải pháp**

- Tăng cường tuyên truyền Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành dưới nhiều hình thức : qua Đài truyền thanh truyền hình thị xã và các xã, phường; Lồng ghé vào các cuộc họp, các buổi sinh hoạt tại các cơ quan, đơn vị, khu phố, thôn xóm...

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, kiểm tra rà soát tình hình hoạt động của các hợp tác xã, giải quyết các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của các HTX; Thu hút, kết nạp thêm thành viên, tăng cường năng lực, tổ chức, điều hành, hoạt động, kinh doanh cho các hợp tác xã.

- Huy động các tổ chức tuyên truyền, vận động, tư vấn để các thành viên tham gia hợp tác xã, tư vấn hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã; Xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể để hoạt động có hiệu quả.

**PHẦN THỨ HAI**  
**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2020**

**1. Mục tiêu cụ thể:**

- Các hợp tác xã trên địa bàn cần kiện toàn lại bộ máy quản lý, tiến hành rà soát, đối chiếu mô hình tổ chức, cơ chế quản lý, nguyên tắc hoạt động của các hợp tác xã để phù hợp với các quy định của Luật hợp tác xã năm 2012.

- Tập trung phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng tỉ trọng sản xuất của các hợp tác xã Nông nghiệp trên địa bàn, phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ....

- Phát huy hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể: tăng năng suất, giảm giá thành, tăng cạnh tranh, nâng cao năng lực hoạt động, cải thiện đời sống thành viên và cộng đồng; tương trợ giúp đỡ nhau trong cuộc sống, đoàn kết trên cơ sở chia sẻ lợi ích lâu dài giữa các thành viên HTX.

**2. Các giải pháp phát triển KTTT năm 2020.**

Nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã kiểu mới. Tất cả các cấp các ngành phải nghiên cứu quán triệt sâu sắc đường lối phát triển kinh tế nhiều thành phần.

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp theo hướng tăng giá trị kinh tế trên 1ha; chỉ đạo việc đổi điền dồn thửa để quy hoạch lại đồng ruộng, dành đất cho phát triển các trang trại chăn nuôi.

Tăng cường tuyên truyền luật HTX, các chính sách văn bản dưới luật về kinh tế tập thể và hợp tác xã đến tận cán bộ đảng viên và người dân. Khuyến khích hướng dẫn các hình thức kinh tế tập thể và HTX để không ngừng phát triển kinh tế tập thể một cách vững chắc toàn diện.

Tổ chức phân loại HTX, để có kế hoạch chỉ đạo hướng dẫn phát triển HTX, để HTX hoạt động có hiệu quả, đúng luật. Coi việc củng cố, xây dựng kinh tế tập thể mà nòng cốt là hợp tác và HTX là trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền.

**Nơi nhận:**

-Sở KH-ĐT ( để b/c);

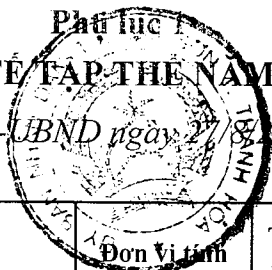
-Lưu: VT, TCKH.



**Tổng Thanh Bình**

## TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ/TẠP THỂ NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thị xã Bim Sơn)



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		Kế hoạch năm 2020
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
<b>I</b>	<b>Hợp tác xã</b>					
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	10	11	11	12
	<i>Trong đó:</i>					
	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	10	10	10	11
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX		1	1	1
	Số hợp tác xã giải thể	HTX				
	Số hợp tác xã hoạt động hiệu quả	HTX				
2	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	3,014	3,037	3,037	3,077
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới	Thành viên				
	Số thành viên ra khỏi hợp tác xã	Thành viên				
3	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Người	247	247	247	277
	<i>Trong đó:</i>					
	Số lao động thường xuyên mới	Người				
	Số lao động thường xuyên là thành viên hợp tác xã	Người				
4	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	47	47	47	47
	<i>Trong đó:</i>					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	24	24	24	24
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	13	13	13	13
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	32,000	32,900	32,900	33200
	<i>Trong đó:</i> Doanh thu của hợp tác xã với thành viên	Tr đồng/năm	12,000	12,300	12,450	12,700
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	1,400	1,483	1,486	1,602
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	2.5	2.6	2.6	2.7
<b>II</b>	<b>Liên hiệp hợp tác xã</b>					
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX				
	<i>Trong đó:</i>					
	Số liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động					
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX				
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX				
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX				
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người				
4	Doanh thu bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm				
5	Lãi bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm				
<b>III</b>	<b>Tổ hợp tác</b>					
1	Tổng số tổ hợp tác	THT				
	<i>Trong đó:</i>					
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn	THT				
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên				
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên				
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm				
4	Lãi bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm				

Phụ lục 2

**SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020**

( Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thị xã Bim Sơn )

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		Kế hoạch năm 2020
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
<b>1</b>	<b>HỢP TÁC XÃ</b>					
	Tổng số hợp tác xã	HTX	10	11	11	12
	Chia ra:					
	Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	2	2	2	2
	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	1	1	1	1
	Hợp tác xã xây dựng	HTX				
	Hợp tác xã tín dụng	HTX	1	1	1	1
	Hợp tác xã thương mại	HTX	1	1	1	1
	Hợp tác xã vận tải	HTX				
	Hợp tác xã khác	HTX	5	6	6	7
<b>2</b>	<b>LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ</b>					
	Tổng số LH hợp tác xã	LHHTX				
	Chia ra:					
	LH hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LHHTX				
	LH hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX				
	LH hợp tác xã xây dựng	LHHTX				
	LH hợp tác xã tín dụng	LHHTX				
	LH hợp tác xã thương mại	LHHTX				
	LH hợp tác xã vận tải	LHHTX				
	LH hợp tác xã khác	LHHTX				
<b>3</b>	<b>TỔ HỢP TÁC</b>					
	Tổng số tổ hợp tác	THT				
	Chia ra:					
	Tổ hợp tác nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	THT				
	Tổ hợp tác công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	THT				
	Tổ hợp tác xây dựng	THT				
	Tổ hợp tác tín dụng	THT				
	Tổ hợp tác thương mại	THT				
	Tổ hợp tác vận tải	THT				
	Tổ hợp tác khác	THT				







STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018			Ước thực hiện năm 2019			Kế hoạch năm 2020			
			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
				CTMTQG XD Nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CTMTQG XD Nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CTMTQG XD Nông thôn mới	Nguồn vốn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)	(8)	(9)	(10)=(11)+(12)	(11)	(12)	
	<i>Ngân sách trung ương</i>	Tr đồng										
	<i>Ngân sách địa phương</i>	Tr đồng										
<b>6</b>	<b>Hỗ trợ khác</b>	Tr đồng	234		234	234		234	234		234	